

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 30-01-2018

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 400/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 374/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Ch - Sinh năm 1957 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S - Sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Về hôn nhân: Bà Ngô Thị Ch và ông Nguyễn Văn S kết hôn vào năm 1977, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, bà Ch và ông S chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, vợ chồng ông bà thường hay cự cãi nhau, ông S không lo làm ăn, thường hay uống rượu về đánh bà Ch. Bà Ch cho rằng hiện nay bà Ch và ông S đang sống chung nhà nhưng bà và ông S đã không nói chuyện và không ăn cơm chung từ năm 2014. Tại phiên tòa, bà Ngô Thị Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Văn S.

- *Về con chung*: Bà Ngô Thị Ch và ông Nguyễn Văn S có 04 người con chung tên là Nguyễn Chí C sinh năm 1980, Nguyễn Minh Đ sinh năm 1981, Nguyễn M Nh sinh năm 1988 và Nguyễn Hồng M sinh năm 1990, hiện nay 04 người con đã trưởng thành, có thể chất phát triển bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân được nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà Ngô Thị Ch và ông Nguyễn Văn S tự thỏa thuận, bà Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Ngô Thị Ch xác định trong thời gian bà và ông S chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng ông bà, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

[1] Tranh chấp giữa bà Ngô Thị Ch và ông Nguyễn Văn S là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Ông S có địa chỉ tại ấp TH, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Ông S và bà Ch kết hôn vào năm 1977, không có đăng ký kết hôn. Tuy bà Ch và ông S chung sống với nhau không có đăng ký kết hôn nhưng theo pháp luật quy định những người chung sống như vợ chồng trước ngày 01/3/1987 được xem là hôn nhân thực tế, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ như hôn nhân có đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của bà Ch và ông S thực tế có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được. Tại phiên tòa, bà Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông S. Ông S không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của bà Ch.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì bà Ch có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của bà Ch đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy Nh, ông S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập ông S hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập ông S đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa

nhưng ông S vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với ông S. Ông S không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy ông S không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của bà Ch đối với ông S là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm các con của ông S và bà Ch là Nguyễn Chí C, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn M Nh, Nguyễn Hồng M đã trên 18 tuổi, có thể chất phát triển bình thường, tự lao động nuôi sống bản thân được. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Bà Ngô Thị Ch và ông Nguyễn Văn S tự thỏa thuận, bà Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Bà Ngô Thị Ch xác định trong thời gian bà và ông Nguyễn Văn S chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng ông bà, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ông S vắng mặt, không có ý kiến về tài sản và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên Đ sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Ch phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Ngô Thị Ch được ly hôn với ông Nguyễn Văn S.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị Ch phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Bà Ch có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003894 ngày 18 – 10 – 2017 của Ch

cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ bà Ch nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm bà Ngô Thị Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Ch cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đường sự;
- UBND xã TH;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên